

Số: 07/2022/QĐST-DS

TP. Lạng Sơn, ngày 31 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Hải Ninh - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên họp: Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 35/2022/TLST-VDS ngày 30 tháng 5 năm 2022 theo quyết định mở phiên họp số 07/2022/QĐ-VDS ngày 24 tháng 10 năm 2022.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Châu Phồng D, sinh năm 1951 (tên gọi khác: Chu Phụng D1, Chu Phụng D3); địa chỉ: Số *, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Chu Phụng N; sinh năm 1987 (con gái ông Châu Phồng D); địa chỉ: Số *, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Đoàn Thị C; sinh năm 1960; Nơi cư trú cuối cùng: Số *, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Chị Chu Thảo Q; sinh năm 1982; có mặt.

3. Anh Chu Mạnh K; sinh năm 1984; có mặt.

4. Chị Chu Phụng N; sinh năm 1987; có mặt.

Đều cùng địa chỉ: Số 237, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Khoảng năm 1980, ông Cháu Phổng D kết hôn với bà Đoàn Thị C; việc kết hôn được tổ chức đơn giản theo phong tục địa phương tại thị xã L, tỉnh Lạng Sơn, ông bà không đăng ký kết hôn. Cũng trong khoảng năm 1980 khi chiến tranh biên giới giữa hai nước Việt Nam- Trung Quốc nổ ra, ông Cháu Phổng D và bà Đoàn Thị C xuống sinh sống tại Xóm Y, xã S, huyện L2, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình sinh sống tại đây, ông Cháu Phổng D và bà Đoàn Thị C sinh được 03 con chung là Chu Thảo Q sinh ngày 17/02/1982; Chu Mạnh K sinh ngày 15/8/1984; Chu Phụng N sinh ngày 05/01/1987. Đến khoảng cuối năm 1987, cả gia đình về thị xã L (nay là thành phố L) sinh sống và ở tại địa chỉ số **, Phố P, đường B, phường V, thị xã L, tỉnh Lạng Sơn; nay là số *, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; bà Đoàn Thị C không đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ này.

Khoảng năm 1992, bà Đoàn Thị C đã bỏ đi biệt tích đến nay, trước khi đi bà Đoàn Thị C nói với người trong nhà là do nợ nần nhiều không có khả năng trả nợ, sợ chủ nợ đến nhà đòi gây khó khăn, nên đi khỏi địa phương. Khi đi, bà Đoàn Thị C không khai báo tạm vắng, không đăng ký thay đổi nơi cư trú với cơ quan có thẩm quyền. Sau khi bà Đoàn Thị C bỏ đi, gia đình đã đi hỏi thăm, tìm kiếm nhưng không rõ tung tích của bà Đoàn Thị C. Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 12/4/2022, ông Cháu Phổng D yêu cầu tuyên bố bà Đoàn Thị C là đã chết để giải quyết các công việc nội bộ trong gia đình. Các lệ phí về nhắn tin, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, ông Cháu Phổng D tự nguyện chịu, không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thụ lý, thu thập tài liệu chứng cứ, tiến hành giải quyết việc dân sự theo đúng trình tự, thủ tục tố tụng dân sự. Đối với người yêu cầu đã thực hiện nghiêm túc các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Trên cơ sở tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có căn cứ xác định bà Đoàn Thị C đã mất tích từ năm 1992 đến nay, nơi cư trú cuối cùng số 237, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã tiến hành thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đăng phát trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, tính đến nay không có căn cứ xác thực bà Đoàn Thị C còn sống. Vì vậy, yêu cầu của ông Cháu Phổng D là có căn cứ, đề nghị chấp nhận.

Các lệ phí về nhắn tin, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, ông Cháu Phổng D tự nguyện chịu, không yêu cầu giải quyết, nên không đề nghị giải quyết.

Về lệ phí giải quyết yêu cầu về dân sự: Ông Cháu Phổng D là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp lệ phí Tòa án, nên đề nghị miễn nộp lệ phí giải quyết yêu cầu về dân sự cho ông Cháu Phổng D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn nhận định:

[1] Khoảng năm 1980, ông Cháu Phổng D kết hôn với bà Đoàn Thị C, việc kết hôn được tổ chức theo phong tục địa phương, ông bà không đăng ký kết hôn. Quá trình sinh sống, ông Cháu Phổng D và bà Đoàn Thị C sinh được 03 con chung và sinh sống tại địa chỉ số **, Phố P, đường B, phường V, thị xã L, tỉnh Lạng Sơn; nay là số *, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng năm 1992, bà Đoàn Thị C đã bỏ đi biệt tích đến nay, gia đình ông Cháu Phổng D đã đi hỏi thăm, tìm kiếm nhưng không rõ tung tích của bà Đoàn Thị C.

[2] Sau khi thụ lý việc dân sự, ngày 20/6/2022, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 02/2022/QĐ-TA. Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã tiến hành các thủ tục đăng, phát thông tin yêu cầu tuyên bố bà Đoàn Thị C là đã chết trên Trang thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn từ ngày 20/6/2022; trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn ngày 10/8/2022; trên đài tiếng nói Việt Nam (kênh VOV 2) 03 lần phát sóng trong 03 ngày liên tiếp 16, 17, 18/8/2022; báo Trung ương (Báo Công lý) trên 03 số báo liên tiếp 62, 63, 64 các ngày 05, 09, 12/8/2022. Đến nay đã hết hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày đăng, phát đầu tiên, nhưng vẫn không có tin tức gì của bà Đoàn Thị C hiện đang ở đâu, còn sống hay đã chết.

[3] Kết quả xác minh tại Công an phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn và Ủy ban nhân dân xã S, huyện L2, tỉnh Lạng Sơn không có thông tin về việc bà Đoàn Thị C đăng ký thường trú, tạm trú tại địa phương. Căn cứ thông tin tại Giấy khai sinh chị Chu Thảo Q, anh Chu Mạnh K, chị Chu Phụng N có căn cứ xác định có mối quan hệ hôn nhân giữa ông Cháu Phổng D và bà Đoàn Thị C và có mối quan hệ huyết thống giữa bà Đoàn Thị C với chị Chu Thảo Q, anh Chu Mạnh K, chị Chu Phụng N. Căn cứ thông tin cung cấp của bà Trần Thị Hiền trú tại số nhà 231, đường B, phường V là hàng xóm của ông Cháu Phổng D; người làm chứng ông Đoàn Đức Sỹ (em trai bà Đoàn Thị C) và lời khai của ông Cháu Phổng D, chị Chu Thảo Q, anh Chu Mạnh K, chị Chu Phụng N thì có căn cứ cho thấy bà Đoàn Thị C đã bỏ đi biệt tích từ năm 1992 đến nay. Kết quả xác minh với Khối trưởng khối 9 phường V cho thấy bà Đoàn Thị C đã bỏ đi biệt tích từ trên 10 năm nay.

[4] Như vậy, sau gần 30 năm liền kể từ năm 1992 bà Đoàn Thị C bỏ đi mà vẫn không có tin tức xác thực là bà Đoàn Thị C còn sống. Có căn cứ xác định bà Đoàn Thị C biệt tích từ năm 1992 đến nay; nơi cư trú cuối cùng số *, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vì vậy, yêu cầu của ông Cháu Phổng D đề nghị tuyên bố bà Đoàn Thị C là đã chết có căn cứ, nên được chấp nhận.

[5] Về năm sinh của bà Đoàn Thị C được xác định là sinh năm 1960, căn cứ thông tin trên giấy khai sinh của con đầu tiên của ông Cháu Phổng D và Đoàn

Thị C là chị Chu Thảo Q được đăng ký khai sinh ngày 08/8/1982, năm đăng ký khai sinh con Chu Thảo Q thì bà Đoàn Thị C 22 tuổi.

[6] Về ngày chết của bà Đoàn Thị C được xác định như sau: Tài liệu chứng cứ thu thập được không xác định được ngày, tháng cụ thể mà chỉ xác định bà Đoàn Thị C bỏ đi biệt tích năm 1992. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự thì ngày chết được xác định như sau: Nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng, như vậy thời hạn có tin tức cuối cùng của bà Đoàn Thị C được tính từ ngày 01/01/1993. Vì vậy ngày chết của bà Đoàn Thị C là ngày 01/01/1993.

[7] Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết được giải quyết theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[8] Về lệ phí giải quyết yêu cầu về dân sự: Ông Cháu Phong D là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp tiền lệ phí giải việc dân sự sơ thẩm, nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí Tòa án.

[9] Ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phù hợp pháp luật.

[10] Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 4 Điều 27; khoản 1 Điều 149; Điều 150; các Điều 371; 372; 391; 392; 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 4, điểm đ khoản 1 khoản 2 Điều 12, Điều 35, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Cháu Phong D (tên gọi khác: Chu Phượng D1, Chu Phượng D3) về việc tuyên bố bà Đoàn Thị C là đã chết.

2. Tuyên bố bà Đoàn Thị C; sinh năm 1960; nơi cư trú cuối cùng: Số 237, đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, đã chết ngày 01 tháng 01 năm 1993.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà Đoàn Thị C là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Đoàn Thị C được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của bà Đoàn Thị C được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà Đoàn Thị C được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Lệ phí giải việc dân sự sơ thẩm: Ông Cháu Phong D được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP LS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hải Ninh

